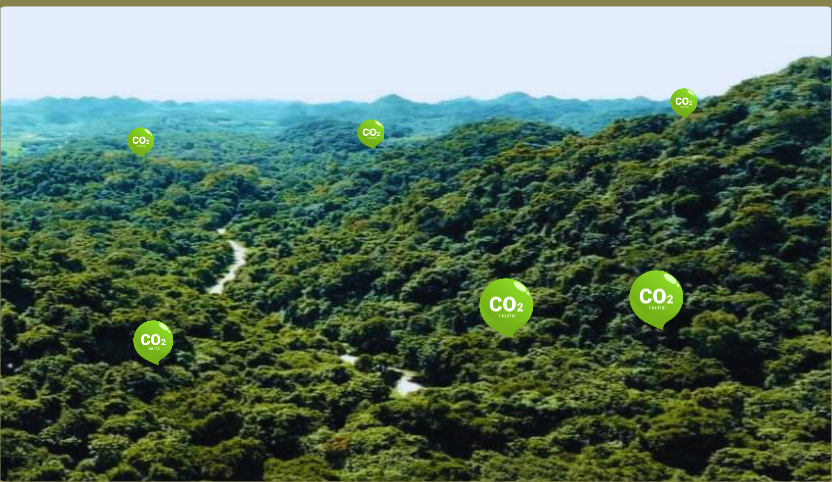




Thị trường các-bon rừng

Một số thông tin, khái niệm cơ bản



Nghiêm Phương Thúy, Bài trình bày tại VNUF

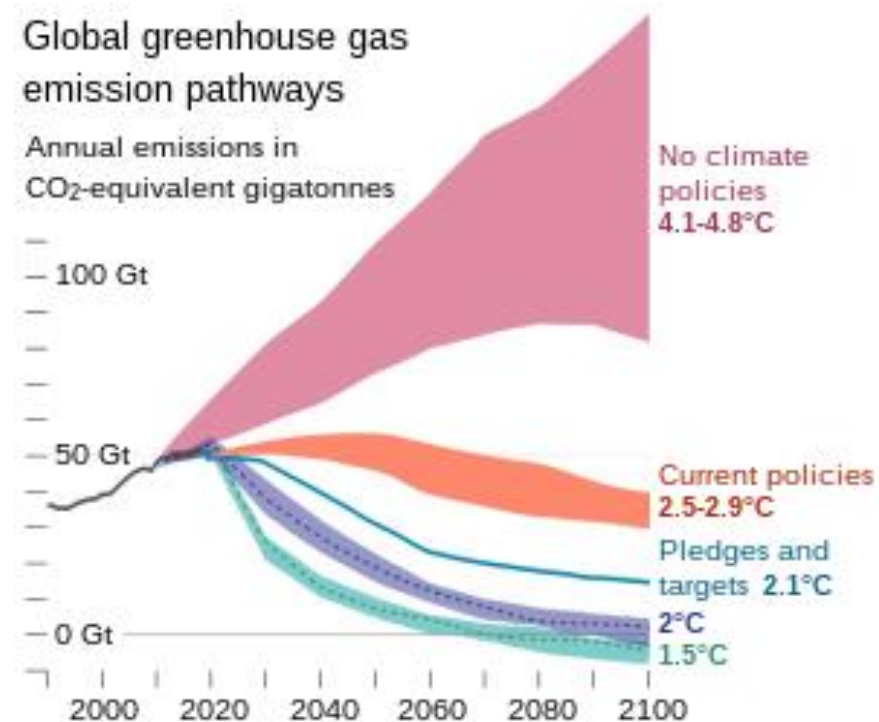
Biến đổi khí hậu (Climate change)

- **BĐKH** là sự những thay đổi của khí hậu theo thời gian, trong đó bao gồm cả những thay đổi tự nhiên và **những thay đổi do con người** gây ra (IPCC, 1990).
- **Biểu hiện của BĐKH** gồm:
 - Thay đổi về nhiệt độ bề mặt đất
 - Nước biển dâng; và
 - Thay đổi về lượng mưa (số lượng và kiểu mưa)
 - Hiện tượng thời tiết cực đoan (bão, hạn hán, vv);
- Là thách thức môi trường lớn nhất trong thế kỷ XXI
- Nguyên nhân chính là **sự gia tăng nồng độ khí nhà kính** trong khí quyển, chủ yếu do hoạt động của con người

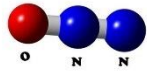


Mục tiêu khí hậu (Climate target)

- Được thống nhất tại Thỏa thuận Paris (Paris Agreement 2015)
- **Đảm bảo giữ nhiệt độ trái đất không tăng quá 2°C vào cuối thế kỷ XXI**
- Khuyến khích các nỗ lực để đạt nhiệt độ trái đất **tăng không quá 1,5°C** vào cuối thế kỷ XXI
- **196** quốc gia ký Thỏa thuận Paris và đệ trình đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC)



Khí nhà kính (GHG gas)

Ký hiệu	GWP	Thời gian (năm)	Nguồn
CO ₂ 	1	100	Đốt nhiên liệu hóa thạch , mất sinh khối, sản xuất xi măng, vv
CH ₄ 	27-30	12	Đốt nhiên liệu hóa thạch, nông nghiệp (chăn nuôi gia súc, bón phân), chôn lấp chất thải
N ₂ O 	273	212	Sử dụng phân bón, đốt nhiên liệu hóa thạch, sinh khối, quá trình công nghiệp
CFC, HFC, vv	1000-23.000	100 – 3.200	Điện lạnh, chuyển đổi điện năng

- Là các loại khí gây hiệu ứng ấm lên toàn cầu
- Tất cả các KNK tính toán đều quy về đơn vị tính là CO₂, gọi là **CO₂ tương đương**, viết tắt là CO₂e/CO₂eq.

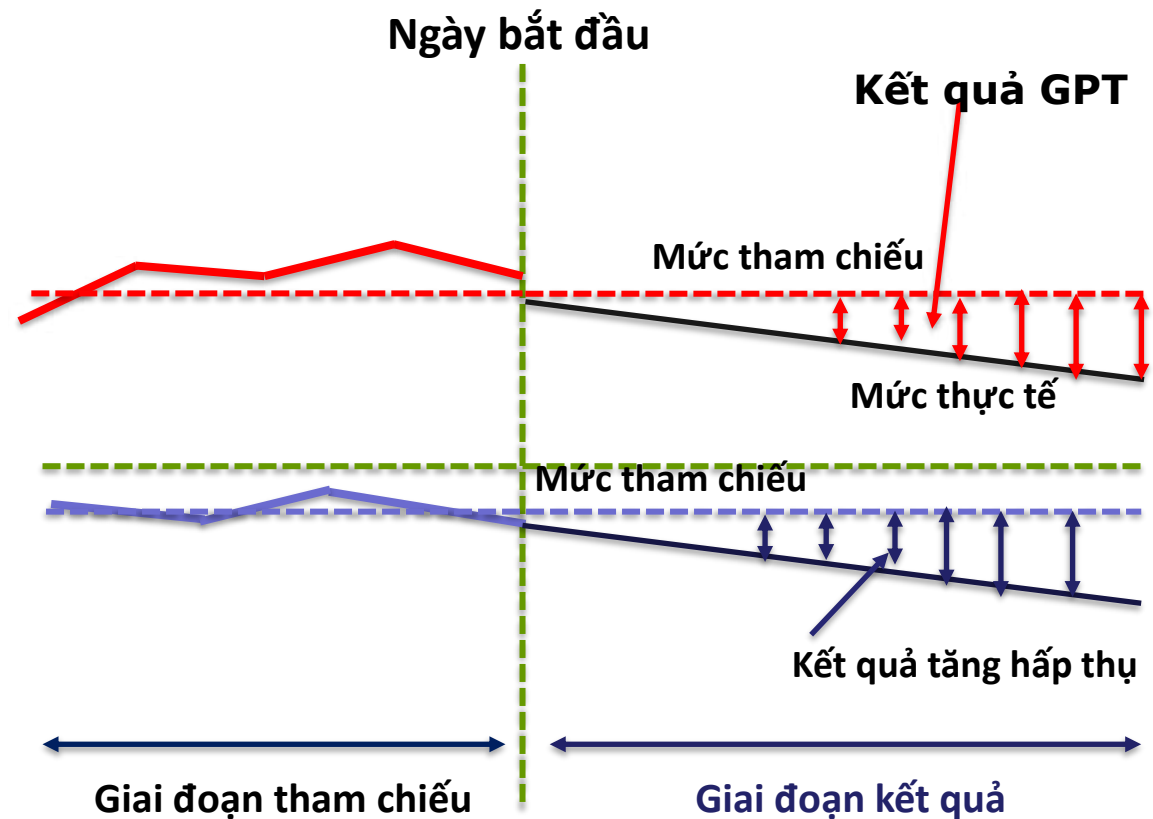
Biện pháp giảm phát thải KNK (Mitigation measure)

- Là các biện pháp **giảm phát thải** khí nhà kính và/hoặc **tăng hấp thụ**/cô lập các-bon.
- Trong lâm nghiệp, biện pháp giảm phát thải và tăng hấp thụ các-bon gồm:
 - Các biện pháp bảo vệ rừng, kiểm soát chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, chống suy thoái rừng, cháy rừng...
 - Các biện pháp trồng rừng mới, phục hồi, nâng cao trữ lượng rừng, bảo tồn, quản lý rừng bền vững, nông lâm kết hợp...



Mức phát thải/hấp thụ tham chiếu (Emission/Removal reference level)

- Mức phát thải/hấp thụ tham chiếu hay còn gọi là đường cơ sở (**baseline**) là mức phát thải/hấp thụ tham chiếu trong một giai đoạn thời gian xác định trên một phạm vi địa lý nhất định, được sử dụng để tính kết quả giảm phát thải hoặc tăng hấp thụ các-bon từ các biện pháp giảm nhẹ
- Xây dựng mức tham chiếu có thể dựa vào **quá khứ** hoặc dựa vào kịch bản trong tương lai (Business As Usual – BAU)



Tín chỉ các-bon

“Chứng nhận có thể giao dịch thương mại và thể hiện quyền phát thải một tấn khí carbon dioxide (CO₂) hoặc một tấn khí carbon dioxide (CO₂) tương đương”
- Luật Bảo vệ môi trường 2020

1 tín chỉ các-bon = 1 tấn CO₂tđ



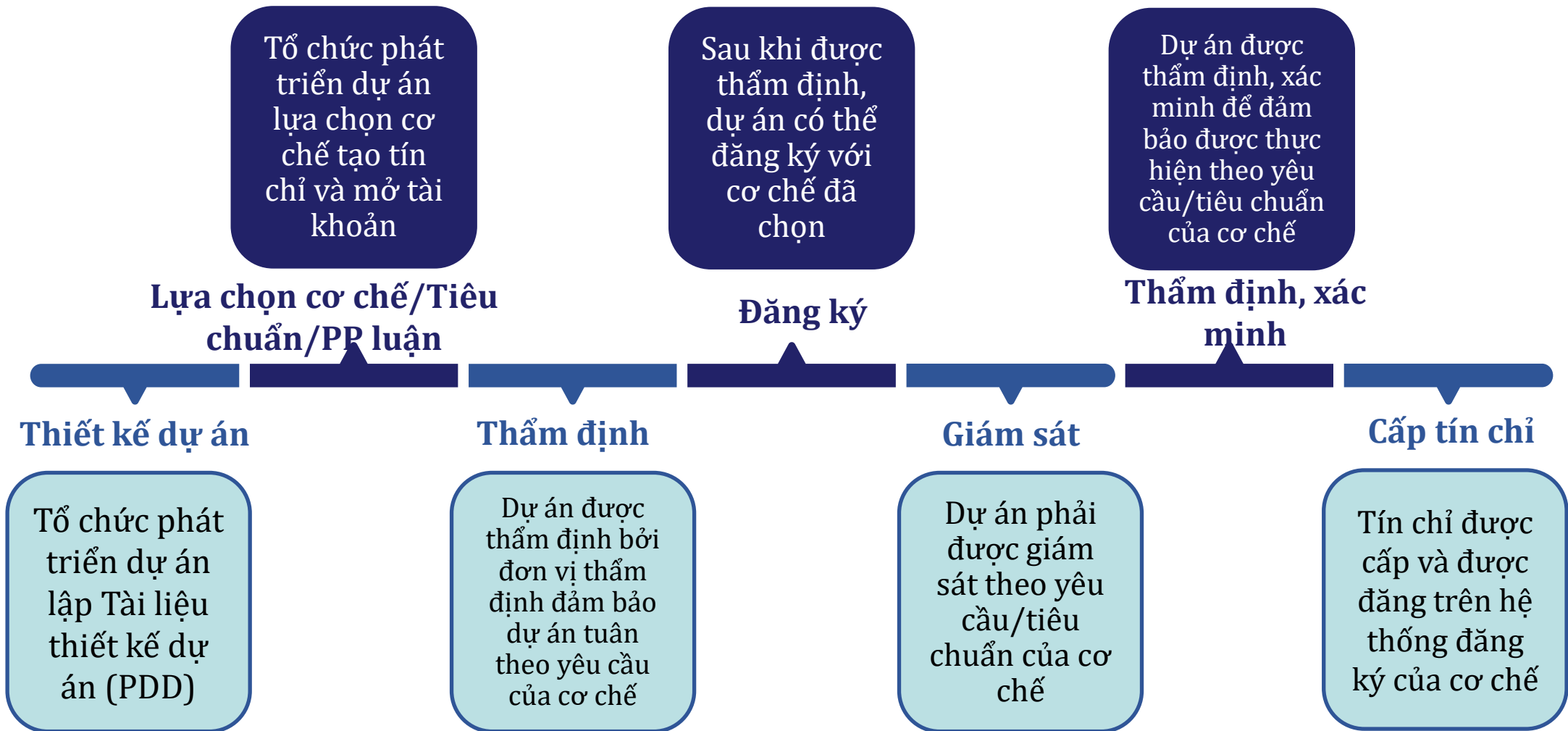
→ Trao đổi tín chỉ các-bon tự nguyện

→ Bù trừ hạn ngạch phát thải

Tín chỉ các-bon rừng là 1 loại tín chỉ các bon được tạo ra từ việc thực hiện các biện pháp giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong lâm nghiệp tại thời điểm xác định so với thời điểm tham chiếu theo Tiêu chuẩn các bon/phương pháp luận tạo tín chỉ các bon (lượng giảm phát thải/tăng hấp thụ)

- ✓ Tuân thủ các quy định về phương pháp đo đạc và báo cáo (có tính bổ sung, đầy đủ, nhất quán minh bạch về phương pháp và số liệu sử dụng, đánh giá độ không chắc chắn, dự phòng đảo nghịch, rò rỉ phát thải)
- ✓ Đảm bảo an toàn môi trường, xã hội.
- ✓ Được bên thứ 3 độc lập thẩm định, xác minh.
- ✓ Được đăng ký và cấp/công nhận

Các bước tạo tín chỉ các-bon



Thị trường các-bon

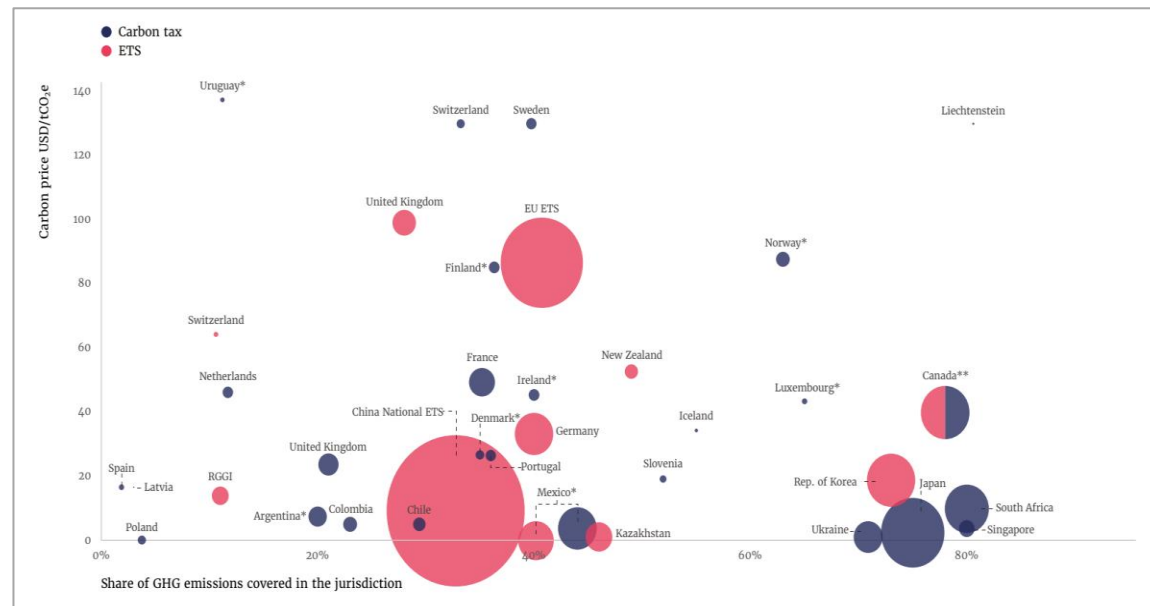
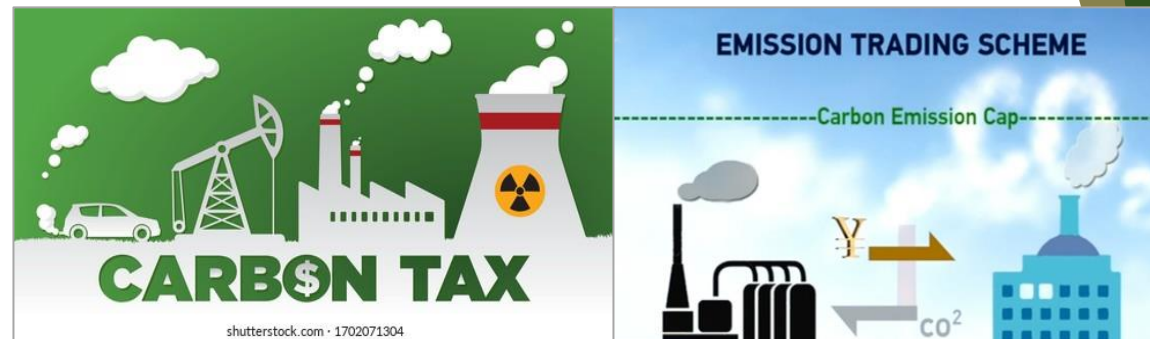
Thị trường các-bon bắt buộc

Quy định của quốc gia/vùng lãnh thổ (thuế các-bon (dưới 1-167usd/tCo₂), hạn ngạch phát thải (dưới 1-60usd/tCO₂))

Việt Nam đang xây dựng thị trường các bon trong nước

Thị trường các-bon tự nguyện (0,25-30usd)

Thông qua Thỏa thuận ERPA, sàn giao dịch tín chỉ tự nguyện tuân thủ tiêu chuẩn các-bon/phương pháp luận





Các tiêu chuẩn các-bon tự nguyện

Các yêu cầu của tiêu chuẩn các-bon:

- ✓ Hoạt động giảm phát thải KNK phù hợp
- ✓ Thời gian tham chiếu, giai đoạn tín chỉ
- ✓ Phương pháp đo đạc, tính toán, báo cáo
- ✓ Tính bổ sung (lượng giảm phát thải, tăng hấp thụ)
- ✓ Rủi ro (dịch chuyển, đảo ngược phát thải)
- ✓ Đánh giá độ không chắc chắn
- ✓ Đảm bảo an toàn môi trường, xã hội
- ✓ Xác minh, thẩm định và cấp tín chỉ



2007; hoạt động: trồng rừng mới, tái trồng rừng và tái sinh (ARR); IFM, REDD, phục hồi và bảo tồn rừng ngập mặn



2013, hoạt động: REDD+



2021; TREES, hoạt động: REDD



2003; hoạt động: trồng rừng mới và tái trồng rừng bao gồm cả RNM, bảo tồn rừng



2014; hoạt động: REDD, trồng rừng mới và tái trồng rừng, phục hồi rừng, NLKH...



2001, hoạt động: REDD, trồng rừng, XTTSTN và quản lý RNM, IFM

REDD+: Giảm phát thải từ mất rừng, giảm phát thải từ suy thoái rừng, nâng cao trữ lượng từ trồng rừng, nâng cao trữ lượng các bon rừng từ phục hồi rừng, phục hồi rừng, bảo tồn trữ lượng các-bon rừng, quản lý rừng bền vững

